

PHÁT HUY NHỮNG GIÁ TRỊ VỮNG BỀN CỦA CÔNG ĐOÀN VIỆT NAM

✍ TS. LÊ THANH HÀ*

Qúa trình hoạt động 87 năm qua (1929-2016) của Công đoàn Việt Nam đã ghi dấu những giá trị vững bền, cần được các thế hệ cán bộ, đoàn viên công đoàn giữ gìn và phát huy mạnh mẽ trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

1. Những giá trị vững bền của Công đoàn Việt Nam

1.1. Giữ vững bản chất giai cấp công nhân, kiên định con đường độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội

Bản chất giai cấp công nhân (GCCN) của Công đoàn Việt Nam được xác lập và phát huy, chính là vì có nền móng vững chắc về lý luận, được Chủ tịch Hồ Chí Minh và các nhà tiền bối cách mạng tiếp thu, chọn lọc và kết hợp vận dụng sáng tạo kinh nghiệm quốc tế của nhiều thế hệ cán bộ công đoàn. Từ khi thành lập đến nay, Công đoàn Việt Nam luôn luôn là một tổ chức công đoàn cách mạng, gắn liền lợi ích giai cấp công nhân với lợi ích toàn dân tộc, đồng hành với đất nước qua các chặng đường phát triển. Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng Cộng sản Việt Nam, Công đoàn Việt Nam và giai cấp công nhân cùng với nhân dân cả nước đã thực hiện thắng lợi cuộc Cách mạng tháng Tám năm 1945, đập tan ách thống trị của thực dân, phong kiến, lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Sau đó tham gia các cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, đế quốc Mỹ xâm lược, thống nhất đất nước, cùng cả nước xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Ngay cả trong điều kiện Liên Xô và các nước XHCN Đông Âu sụp đổ, Công đoàn Việt Nam vẫn tin tưởng vào đường lối của Đảng, tiếp tục đổi mới vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh”, vững bước trên con đường bảo vệ độc lập dân tộc và xây dựng chủ nghĩa xã hội. Công đoàn Việt Nam đã động viên, tổ chức công nhân, viên chức lao động cả nước thi đua công tác, lao động, sản xuất và chiến đấu cùng với nhân dân cả

nước vượt qua khó khăn, thách thức trong giai đoạn đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

1.2. Tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, tích cực tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước vững mạnh

Trong tổ chức và hoạt động của mình, Công đoàn Việt Nam luôn trung thành với lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của cả dân tộc; luôn tin tưởng vào sự nghiệp cách mạng do Đảng lãnh đạo. Công đoàn Việt Nam, với vai trò, chức năng của mình đã cùng với Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tạo thành hệ thống chính trị vững chắc, đảm bảo cho thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

Công đoàn Việt Nam đã tập hợp, đoàn kết và phát huy tinh thần yêu nước, ý thức giác ngộ giai cấp của công nhân, cán bộ, công chức, viên chức, lao động cả nước thực hiện đường lối của Đảng, tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền vững mạnh. Các cấp công đoàn đã tích cực, bồi dưỡng những đoàn viên ưu tú, giới thiệu cho đảng xem xét, kết nạp; giới thiệu những cán bộ công đoàn có đủ phẩm chất, năng lực, bản lĩnh để Đảng bổ nhiệm vào đội ngũ cán bộ Đảng, Nhà nước. Công đoàn tích cực tham gia xây dựng Hiến pháp, Bộ luật Lao động, Luật Công đoàn và nhiều chính sách, văn bản luật của Nhà nước có liên quan đến công nhân, lao động.

1.3. Đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích công nhân, viên chức, lao động, chăm lo xây dựng giai cấp công nhân ngày càng phát triển. Ngay từ khi thành lập, tổ chức Công đoàn Việt Nam đã luôn sát cánh cùng giai cấp công nhân đấu tranh cho sự nghiệp giải phóng dân tộc, đại diện và bảo vệ quyền lợi cho người lao động. Thực tiễn 87 năm hoạt động đã chứng tỏ Công đoàn Việt Nam là tổ chức duy nhất có đủ bản lĩnh và năng lực đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của giai cấp công nhân

* Viện Công nhân - Công đoàn

và người lao động. Công đoàn tham gia, đề xuất, thực hiện nhiều chính sách đối với công nhân, lao động. Điển hình như Bộ luật lao động, chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, chế độ lương, phụ cấp, thang bảng lương. Trực tiếp tổ chức quỹ ủng hộ công nhân nghèo, quỹ hỗ trợ vốn xóa nghèo, xây nhà ở tặng công nhân nghèo qua Quỹ "Mái ấm công đoàn", trợ giúp công nhân tiền tàu xe về quê, tổ chức "Tết công nhân", "Tháng công nhân", "Tiếng hát công nhân", nhiều nhà văn hóa được xây dựng để phục vụ và nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho công nhân. Trong các doanh nghiệp, công đoàn cơ sở đại diện cho công nhân, lao động thương lượng với chủ sử dụng lao động, ký thỏa ước lao động tập thể với nhiều khoản "cao hơn luật", có lợi cho người lao động, hướng dẫn công nhân ký hợp đồng lao động, tổ chức thăm hỏi tặng quà cho công nhân và gia đình khi ốm đau, hiếu hỉ, hoạn nạn...

Cùng với các tổ chức trong hệ thống chính trị và toàn xã hội, công đoàn chăm lo xây dựng GCCN lớn mạnh về cả số lượng, chất lượng, trở thành lực lượng đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và khả năng sáng tạo cho công nhân, thông qua các phong trào thi đua lao động sản xuất, phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật...

1.4. Xây dựng, rèn luyện đội ngũ cán bộ công đoàn có trình độ, phẩm chất tốt và bản lĩnh vững vàng. Hàng chục vạn cán bộ công đoàn chuyên trách, không chuyên trách đã được bồi dưỡng, tập huấn, đào tạo dài hạn, ngắn hạn tại các trường của Đảng, Nhà nước và của chính tổ chức Công đoàn. Trong đó, Trường Đại học Công đoàn, đã đào tạo bồi dưỡng nhiều cán bộ công đoàn có trình độ từ sơ cấp, trung cấp, cao cấp, thạc sỹ, tiến sỹ. Các thế hệ cán bộ Công đoàn đã tận tụy, hết mình vì sự nghiệp xây dựng giai cấp công nhân và tổ chức Công đoàn Việt Nam. Trong suốt chặng đường hoạt động, Công đoàn Việt Nam đã xây dựng, đào tạo đội ngũ cán bộ công đoàn mang bản chất giai cấp công nhân, luôn phấn đấu vì lợi ích của người lao động, của đất nước; được đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động cả nước tin tưởng;

Đội ngũ cán bộ công đoàn đã đảm bảo cho cả hệ thống tổ chức Công đoàn phát triển không ngừng, phủ khắp các địa phương, cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị, theo phương châm ở đâu có công nhân, lao động, ở đó có công đoàn đại diện, ở đâu công nhân khó ở đó có công đoàn bảo vệ, chăm lo. Đến nay, Công đoàn Việt Nam có gần 9 triệu đoàn viên với

hơn 121.000 công đoàn cơ sở và hơn một triệu cán bộ công đoàn các cấp.

1.5. Có mối quan hệ chặt chẽ với công đoàn nhiều nước trên thế giới, đóng góp tích cực vào phong trào công đoàn quốc tế

Hoạt động đối ngoại Công đoàn Việt Nam ngày càng rộng mở, được triển khai toàn diện và đạt nhiều kết quả quan trọng theo đúng chủ trương đường lối đối ngoại nhân dân của Đảng, góp phần nâng cao vị thế của Công đoàn Việt Nam trên trường quốc tế. Trong quá trình đổi mới, Công đoàn Việt Nam luôn tăng cường quan hệ hữu nghị đặc biệt với Liên hiệp công đoàn Lào, Công đoàn Campuchia; tiếp tục đẩy mạnh hợp tác với công đoàn các nước trong ASEAN; duy trì và vun đắp mối quan hệ với Trung tâm những người Lao động Cu Ba và Tổng đồng minh chức nghiệp Triều Tiên; đồng thời, triển khai tốt hoạt động với các đối tác truyền thống như RENGO, ZENROREN của Nhật Bản, FKTU của Hàn Quốc, Đại hội Công đoàn Singapore, Liên hiệp công đoàn Đức, Tổng Công đoàn Na Uy và Tổng Công đoàn Thụy Điển. Quan hệ giữa Công đoàn Việt Nam với Trung ương Công đoàn Mỹ tiếp tục được củng cố và phát triển, góp phần đấu tranh ngăn chặn hoạt động chống phá của tổ chức người Việt lưu vong, phản động ở nước ngoài.

Công đoàn Việt Nam đã thực hiện tốt nghĩa vụ thành viên của Liên hiệp Công đoàn Thế giới; tham gia tích cực các hoạt động của Hội đồng Công đoàn ASEAN (ATUC); duy trì và tăng cường quan hệ với Tổng Công đoàn quốc tế, với Công đoàn ngành nghề toàn cầu, Tổ chức Lao động quốc tế, các tổ chức quốc tế và các tổ chức phi chính phủ; Với những hoạt động đối ngoại tích cực, Công đoàn Việt Nam được phong trào công nhân, lao động quốc tế và tổ chức công đoàn các nước, trong khu vực và trên thế giới tín nhiệm cao.

2. Phát huy những giá trị vững bền của Công đoàn Việt Nam trong điều kiện mới

2.1. Tác động của hội nhập quốc tế đến hoạt động công đoàn

Quá trình hội nhập quốc tế của nước ta hiện nay cũng như những năm tới không chỉ có thời cơ và thuận lợi, mà còn phải đối diện với nhiều thách thức lớn. Do đó, Công đoàn Việt Nam cần nhận thức rõ những thách thức sẽ phải đối mặt để tìm biện pháp vượt qua.

Trước hết, thách thức lớn nhất và dễ nhận thấy nhất xuất phát từ chỗ nước ta là một nước đang phát triển có trình độ kinh tế thấp, quản lý nhà nước còn nhiều yếu kém và bất cập, doanh nghiệp và đội

ngũ doanh nhân còn nhỏ bé, sức cạnh tranh của hàng hóa, dịch vụ nói riêng và của toàn bộ nền kinh tế nói chung còn nhiều hạn chế, hệ thống chính sách kinh tế, thương mại chưa hoàn chỉnh... Cho nên, Công đoàn Việt Nam sẽ gặp khó khăn trong hoạt động cả ở trong nước và cả trên trường quốc tế, nhất là việc bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của công nhân, lao động; thực hiện nâng cao đời sống đoàn viên và người lao động.

Thứ hai, trong quá trình hội nhập quốc tế, nước ta phải chịu sự ràng buộc của các quy tắc kinh tế, thương mại, tài chính - tiền tệ, đầu tư... chủ yếu do các nước phát triển áp đặt; phải chịu sức ép cạnh tranh bất bình đẳng và những tác động vĩ mô bất hợp lý của các nước phát triển hàng đầu. Dựa vào sức mạnh kinh tế và mức đóng góp vốn khổng lồ ở các thiết chế tài chính, tiền tệ và thương mại quốc tế, các nước này đặt ra các "luật chơi" cho phần còn lại của thế giới... Trong hoàn cảnh này, sự cạnh tranh kinh tế quốc tế và những tác động đến kinh tế thế giới vẫn tiếp tục trở nên bất bình đẳng và bất hợp lý, mà phần bất lợi lớn thuộc về đa số các nước đang phát triển, trong đó có nước ta, nên Công đoàn Việt Nam cũng phải đối mặt với những thách thức đó.

Thứ ba, quá trình hội nhập quốc tế đặt ra một thách thức nan giải đối với nước ta trong việc thực hiện tăng trưởng kinh tế đi đôi với xóa đói, giảm nghèo, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội. Do lợi ích của toàn cầu hoá được phân phối không đồng đều, những nước có nền kinh tế phát triển thấp được hưởng lợi ít hơn, nguy cơ thất nghiệp và sự phân hoá giàu nghèo tăng lên. Việc có nhiều doanh nghiệp lớn, nhỏ từ nhiều nước tham gia vào thị trường Việt Nam, sẽ tạo ra sự bất bình đẳng trong quan hệ lao động, môi trường làm việc ở mỗi doanh nghiệp, dẫn đến xung đột, tranh chấp lao động và đình công. Bị "lép vế" trong cạnh tranh, nhiều doanh nghiệp nhỏ trong nước sẽ bị phá sản, dẫn đến tình trạng công nhân bị thất nghiệp, một bộ phận cán bộ, đoàn viên có thể bị tha hoá về đạo đức, lối sống... Tình hình phức tạp đó hoạt động công đoàn gặp nhiều khó khăn.

Thứ tư, hội nhập quốc tế, nhất là khi Việt Nam tham gia Hiệp định đối tác xuyên Thái Bình dương, đi đôi với việc thực hiện các Công ước 87 và Công ước 98 của Tổ chức Lao động quốc tế, sẽ có nhiều tổ chức đại diện cho người lao động cùng tồn tại và hoạt động, dẫn đến tình trạng chia xẻ lực lượng đoàn viên, thậm chí cạnh tranh nhau trong việc thu hút công nhân, lao động và địa bàn hoạt động, tạo kẽ hở cho các hoạt động diễn biến hòa bình, sự chống

phá của các thế lực thù địch vào hoạt động của các tổ chức trong hệ thống chính trị, trong đó có công đoàn Việt Nam.

2.2. Các biện pháp phát huy các giá trị vững bền của Công đoàn Việt Nam trong điều kiện mới

Một là, các cấp công đoàn tập trung thực hiện tốt chức năng đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của công nhân, viên chức, lao động, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người lao động; tham gia quản lý nhà nước, quản lý xã hội; góp phần xây dựng quan hệ lao động tiến bộ, hài hòa, ổn định trong doanh nghiệp; tham gia giải quyết việc làm, tiền lương, nhà ở, nhà trẻ... mang lại nhiều lợi ích chính đáng cho đoàn viên, công nhân, lao động.

Chủ động tham gia xây dựng và giám sát thực hiện thang, bảng lương, định mức lao động, quy chế trả lương, thưởng, nội quy lao động trong doanh nghiệp. Phát huy hiệu quả hoạt động tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý cho đoàn viên và người lao động.

Tiếp tục tổ chức tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật gắn với tư vấn, giải đáp pháp luật cho người lao động tại cơ sở. Phát huy có hiệu quả tư vấn pháp luật trong tham gia giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo, tranh chấp lao động, đình công trong công nhân lao động. Công đoàn cơ sở đại diện cho công nhân lao động khởi kiện tại Tòa án khi quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của công nhân lao động bị xâm phạm và được công nhân, lao động ủy quyền.

Hai là, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam phối hợp với các tổ chức trong hệ thống chính trị để giải quyết những bức xúc, cấp bách của công nhân, lao động. Phối hợp các bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện các đề án theo Kết luận số 23/KL-TW ngày 8/4/2008 của Bộ Chính trị về "Những công việc cần cụ thể hóa để triển khai thực hiện Nghị quyết 20-NQ/TW (khóa X); Kết luận 79/KL-TW ngày 25/12/2013 của Bộ Chính trị (Khóa XI), trong đó tập trung vào một số vấn đề bức xúc, cấp bách của công nhân, nhất là các mặt đời sống vật chất của công nhân, lao động... Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam, Hội Cựu chiến binh Việt Nam trong việc chăm lo giải quyết bức xúc, cấp bách, nhất là các mặt về đời sống tinh thần cho công nhân, lao động.

Ba là, hoàn thiện cơ cấu tổ chức của công đoàn, nâng cao chất lượng cán bộ công đoàn cơ sở. Cấu trúc lại bộ máy cho phù hợp với điều kiện mới.

Điều chỉnh nhiệm vụ của công đoàn các cấp theo hướng công đoàn chỉ thực hiện những công việc mà chỉ công đoàn mới làm được, những nhiệm vụ mà công đoàn phải phối hợp với ban, ngành đoàn thể khác mới làm được. Liên đoàn Lao động địa phương, cần sắp xếp lại các ban chuyên môn, nghiệp vụ theo hướng tinh gọn đầu mối; tăng cường lực lượng cho Liên đoàn Lao động quận, huyện có đồng doanh nghiệp.

Đối với cán bộ công đoàn chuyên trách, tập trung đào tạo, bồi dưỡng về lý luận và nghiệp vụ công tác công đoàn ở các trình độ: đại học công đoàn, trung cấp lý luận và nghiệp vụ công tác công đoàn, đại học phần công đoàn. Đối với cán bộ công đoàn không chuyên trách tập trung đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, lý luận về công đoàn. Thực hiện đào tạo lại đội ngũ cán bộ công đoàn, thường xuyên cập nhật, nâng cao kiến thức, nghiệp vụ, đặc biệt là kiến thức pháp luật, quản lý kinh tế, quản lý xã hội, các kỹ năng mới để theo kịp với yêu cầu của phong trào công nhân và hoạt động công đoàn trong tình hình mới.

Bốn là, đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của công đoàn cơ sở. Tập trung hướng dẫn công đoàn cơ sở kỹ năng, phương thức hoạt động, xác định nội dung trọng tâm để tổ chức thực hiện. Chủ động đề xuất và tổ chức hội nghị người lao động, đối thoại, thương lượng ký kết thỏa ước lao động tập thể; xây dựng đội ngũ đoàn viên nòng cốt; thực hiện tốt việc phân công đoàn viên tuyên truyền, giới thiệu người gia nhập công đoàn. Công tác phát triển đoàn viên phải thường xuyên được quan tâm. Luôn có kế hoạch tuyên truyền, vận động người lao

động vào tổ chức Công đoàn. Các tổ công đoàn sinh hoạt thường kỳ thực hiện phân công đoàn viên giúp đỡ lẫn nhau, làm tốt công tác thăm hỏi, động viên khi đoàn viên có việc vui, buồn.

Khẳng định những giá trị vững bền mà tổ chức Công đoàn Việt Nam tạo dựng được trong 87 năm qua, cán bộ, đoàn viên Công đoàn Việt Nam cần đổi mới phương thức hoạt động cho phù hợp với điều kiện mới; đoàn kết công nhân, lao động, thực hiện các mục tiêu kinh tế, xã hội do Đảng đề ra; tham gia xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh; đẩy mạnh công tác phát triển đoàn viên, xây dựng công đoàn cơ sở và đội ngũ cán bộ công đoàn; mở rộng hoạt động đối ngoại của công đoàn... nhằm phát huy những giá trị to lớn đó trong sự nghiệp đấu tranh chống nghèo nàn, lạc hậu; bảo vệ và xây dựng Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. □

Tài liệu tham khảo

1. Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, NXB Chính trị Quốc gia, HN, 2016.
2. Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Phong trào công nhân và Công đoàn Việt Nam (2001-2010), NXB Lao Động, HN, 2011.
3. Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Công đoàn Việt Nam 85 năm xây dựng và phát triển, NXB Lao Động, HN, 2014.
4. Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Kỷ yếu Hội thảo Công đoàn Việt Nam - những giá trị bền vững, NXB Lao Động, HN, 2014.
5. Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Văn kiện Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (Khóa XI), NXB Lao Động, HN, 2016.

87 NĂM CÔNG ĐOÀN VIỆT NAM...

(Tiếp theo trang 5)

Công tác tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước trong sạch vững mạnh luôn được các cấp công đoàn quan tâm, hàng năm công đoàn các cấp đã chủ động, tích cực giáo dục bồi dưỡng hàng chục ngàn công nhân ưu tú giới thiệu cho Đảng xem xét kết nạp. Đã chú trọng, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, tập hợp ý kiến của CNVCLĐ để tham mưu, đề xuất với Đảng, Quốc hội, Chính phủ xây dựng các chủ trương, chính sách, pháp luật có liên quan đến người lao động. Tổ chức, động viên GCCN, đội ngũ trí thức không ngừng thắt chặt tình đoàn kết với giai cấp nông dân xây dựng, củng cố khối liên minh công - nông - trí không ngừng vững mạnh, làm nền

tảng vững chắc của khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Đặc biệt ngày nay để chủ động cùng toàn Đảng, toàn dân hội nhập ngày càng sâu rộng vào nền kinh tế thế giới, Công đoàn đã, đang đi tiên phong trong đổi mới tổ chức, nội dung, phương thức hoạt động, không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động, góp phần cùng Đảng, Nhà nước thực hiện thắng lợi đường lối đổi mới vì: Dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh.

Nhìn lại chặng đường 87 năm qua, chúng ta tự hào về truyền thống hào hùng của giai cấp công nhân và tổ chức công đoàn Việt Nam đã đóng góp xứng đáng vào trang sử vẻ vang dựng nước, giữ nước của dân tộc, GCCN và tổ chức công đoàn xứng đáng với lòng tin yêu của toàn Đảng, toàn dân. □